

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 161/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hiệu và bà Hoàng Thị Hội.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2023/TLST-HS ngày 17/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 162/2023/QĐXXST-HS ngày 16/6/2023 đối với:

Bị cáo: **Vì Hồng Q**, sinh ngày: 11/12/1977 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản T, xã N, huyện Y, tỉnh Sơn La; Nơi ở hiện tại: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Xuân T và bà Mùi Thị T1; có vợ là Hà Thị X, 02 con; con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2023 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Chị Vũ Thị D**, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 27/3/2023, tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu B, thị trấn N, huyện M tiến hành kiểm tra đối với Vì Hồng Q đang đứng gần xe ô tô BKS: 29H-479.25. Qua kiểm tra, phát hiện Q đang cất giấu trong túi áo khoác bên phải đang mặc 01 gói giấy và nilon màu xanh bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine. Vì Hồng Q khai nhận đó là Heroine của Q cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Vì Hồng Q, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và bàn giao Vì Hồng Q cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 27/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng số cục chất bột màu trắng thu giữ của Vì Hồng Q được 0,10 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu Q.

Tại Kết luận giám định số 680 ngày 28/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là ma túy. Loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,1 gam; loại Heroine (Heroin)”*.

Quá trình điều tra, Vì Hồng Q khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy và đang lái xe thuê cho Vũ Thị D, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Ngày 25/3/2023 Q điều khiển xe ô tô BKS: 29H-479.25 cùng với Vì Văn B, sinh năm 1986, nơi cư trú: Bản K xã C, huyện V đi theo xe bốc vác đi từ Hà Nội đến huyện Mộc Châu. Khi đi đến khu vực Km 81, thuộc xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Q gặp và hỏi mua được một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy, Q lấy ra sử dụng một ít, số còn lại Q gói lại như cũ, cất giấu vào túi áo khoác đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Đến chiều ngày 27/3/2023 Q mặc chiếc áo khoác có cất giấu ma túy rồi điều khiển xe ô tô để đi bốc hàng cùng với Vì Văn B. Khi đi đến tiểu khu B, thị trấn N Q dừng xe xuống kiểm tra xe, khi Q chuẩn bị lên xe thì tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu đến kiểm tra, phát hiện gói ma túy Q đang cất giấu trong túi áo khoác, việc Q cất giấu ma túy trong người B không biết và không tham gia.

Vì Văn B khai nhận: Được Vũ Thị D thuê đi theo xe ô tô BKS: 29H-479.25 cùng với lái xe là Vì Hồng Q để bốc hàng. Việc Q mua và cất giấu ma túy B không biết và không liên quan.

Vũ Thị D khai nhận: Chiếc xe ô tô BKS: 29H-479.25 là D mua lại của Hoàng Minh T, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn M, thị trấn T, huyện C, TP Hà Nội và thuê Vì Hồng Q lái. Việc Q nghiện ma túy và cất giấu ma túy D không biết và không liên quan.

Tại phiên tòa bị cáo Vì Hồng Q trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Vì Hồng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vì Hồng Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-479.25 cho chị Vũ Thị D.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ vật chứng vụ Vì Hồng Q, bắt ngày 27/3/2023 (vỏ niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ test thử ma túy đối với Vì Hồng Q.

3. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Vì Hồng Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 27/3/2023 có nguồn gốc ngày 25/3/2023 bị cáo mua được của một người đàn ông với giá 100.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu lập vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 27/3/2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 680 ngày 28/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là ma túy. Loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,1 gam; loại Heroine (Heroin)” nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9 tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Vì Hồng Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 27/3/2023 bị cáo Vì Hồng Q đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,10 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Vì Hồng Q không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là Vì Văn D được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chống Mỹ hạng 3 đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-479.25 xét thấy là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị D không liên quan đến vụ án việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả cho chị D là phù hợp cần ghi nhận.

Đối với 01 chiếc phong bì thư còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ vật chứng vụ Vì Hồng Q, bắt ngày 27/3/2023 (vỏ niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ test thử ma

túy đối với Vì Hồng Q. Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vì Hồng Q tại khu vực Km 81, thuộc xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] Về án phí: Tài liệu hồ sơ xác định gia đình bị cáo người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí, do đó bị cáo thuộc trường hợp được xem xét miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Vì Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vì Hồng Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-479.25 cho chị Vũ Thị D.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc phong bì thư còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ vật chứng vụ Vì Hồng Q, bắt ngày 27/3/2023 (vỏ niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ test thử ma túy đối với Vì Hồng Q.

3. Về án phí : Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vi Hồng Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Long Bình